

Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright
Thạc sỹ Chính sách Công MPP8
Năm học 2015-2016
Học kỳ Hè 2016
Thời gian học: 04/7 - 30/8/2016

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
Quản trị Nhà nước

Nhóm giảng dạy

Giảng viên: Phạm Duy Nghĩa, nghiapd@fetc.edu.vn

Trợ giảng: Huỳnh Ngọc Chương, m7.chuonghn@fetc.edu.vn

Giờ trực văn phòng

Phạm Duy Nghĩa: thứ Sáu hàng tuần

Huỳnh Ngọc Chương: chiều thứ Hai và thứ Tư hàng tuần, từ 15h30-17h00

Giới thiệu môn học

Môn học này là môn bắt buộc của Chương trình Thạc sĩ Chính sách công, gồm ½ học kỳ, tổng cộng có 18 buổi làm việc trên lớp, bao gồm 14 buổi giảng và 4 buổi dành cho học viên báo cáo và thảo luận các tiểu luận kết thúc khóa học (4 buổi báo cáo trong ngày 30/08/2016). Mỗi buổi học gồm 2 tiết học trên lớp, mỗi tiết gồm 45 phút. Ngoài ra học viên phải đọc các tài liệu cho từng buổi giảng, phải tìm kiếm đề tài viết tiểu luận kết thúc môn học và tự nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của nhóm giảng viên. (Theo ước tính của giảng viên, tính trung bình, số lượng tài liệu cần phải đọc cho mỗi buổi học khoảng 50 trang).

Đóng góp vào Chuẩn đầu ra của Chương trình MPP

Môn học dành cho các cán bộ quản lý nhà nước, nghiên cứu chính sách công, cũng như nhân lực trong khu vực tư nhân quan tâm đến chính sách công. Sau khi hoàn tất môn học này, học viên sẽ lĩnh hội được các kiến thức, kỹ năng và thái độ sau đây:

Về kiến thức, học viên sẽ nhận diện được các tác nhân tới quản trị trong khu vực công (tham gia quản trị chính quyền địa phương hoặc trung ương), cách thức các tác nhân đó ảnh hưởng tới quản trị công. Các tác nhân chính bao gồm: người dân và các tổ chức, liên minh, mạng liên kết của họ, báo chí và truyền thông, khu vực doanh nghiệp, các tổ chức và hiệp hội, các cơ quan dân cử. Học viên cũng thảo luận những chủ đề chính, mang tính cốt lõi trong quản trị công, bao gồm cấu trúc của nền hành chính công, các nguyên tắc quản trị các nguồn lực trong khu vực công, bao

gồm quyền lực con người và tài chính, cũng như các nguyên tắc đo lường hiệu quả, hiệu lực trong quản trị công.

Về kỹ năng, học viên phải rèn luyện khả năng quản trị bản thân, đọc, thảo luận các chủ đề mà nhóm giảng viên gợi ý, tự lựa chọn chủ đề cho bài Tiểu luận kết thúc môn học, tự tìm kiếm thông tin, dữ liệu để hoàn thiện bài Tiểu luận, góp phần chia sẻ góc nhìn cá nhân, kinh nghiệm của cá nhân hoặc của địa phương vào kiến thức chung của cả lớp. Học viên được rèn luyện kỹ năng viết (phải viết 05 bài thảo Ghi nhớ chính sách) và rèn luyện kỹ năng thảo luận, thuyết trình trước công chúng. Tùy theo khả năng kinh phí của Trường, học viên có thể có cơ hội được tham gia một chuyến tham quan, kiến tập tại một cơ sở hành chính địa phương để cảm nhận các sức ép cải cách hành chính hiện nay.

Về thái độ, học viên cảm nhận được bối cảnh cũng như môi trường kinh tế, chính trị và xã hội đối với quản trị công đang thay đổi từng ngày, mong đợi và đòi hỏi của người dân ngày càng tạo ra những sức ép đổi thay mới trong khu vực công. Với dự kiến nghề nghiệp là những người nghiên cứu và thực hành chính sách công, qua môn học này mỗi học viên sẽ có trách nhiệm hơn với tất cả các tác nhân liên quan khi đề xuất hoặc thực thi một chính sách. Môn học đề cao trách nhiệm khách quan, công tâm, có trách nhiệm trước cử tri, cộng đồng và quốc gia của người nghiên cứu và thực thi chính sách.

Quản lý bản thân: Học viên phải tự đọc tài liệu trước khi đến lớp, tham gia thảo luận nhóm, tự tóm tắt tài liệu và liên hệ lý thuyết với thực tiễn tại địa phương hoặc cộng đồng, chọn được chủ đề nghiên cứu có tính thời sự, tự rèn luyện kỹ năng nghiên cứu một cách trung thực, cẩn trọng, chuyên nghiệp và có trách nhiệm.

Tài liệu cho môn học

Học viên sẽ phải đọc 06 chương sách bằng tiếng Anh, và một số chương sách dịch, cụ thể là:

1. Tony Bovaird và Elke Löffler, *Public Management and Governance*, NXB Routledge tái bản năm 2009, Chương **1, 2, 15, 16, 19**
2. Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), *Phục vụ và duy trì: Cải thiện hành chính công trong một thế giới cạnh tranh*, NXB Chính trị quốc gia, 2003, dưới đây viết tắt là ADB (2003)
3. Francis Fukuyama, *State-Building: Governance and World Order in the 21st Century*, Cornell University Press, 2004 (Chương **1, 2**)
4. David Baron, *Business and its Environment*, Stanford University 2010, Introduction

Ngoài ra là các bài đọc và tình huống bằng tiếng Việt được chỉ định chi tiết cho từng bài giảng. (Có một số tài liệu nên đọc bằng file pdf, không cần in. Văn bản pháp luật sẽ được cập nhật cho từng nội dung bài giảng, FETP không cần in và phát cho học viên).

Kiểm tra và đánh giá học viên

Mỗi học viên phải đọc trước các bài đọc, tham gia thảo luận trên lớp và tham gia vào một trong 04 nhóm thảo luận để hoàn thành Tiểu luận kết thúc môn học (mỗi học viên viết một bài riêng). Môn học này không tổ chức thi hết môn. Việc đánh giá học viên gồm 3 phần với tỷ trọng như sau:

- | | |
|---|-----|
| 1. Tham gia thảo luận trên lớp: | 10% |
| 2. Bài tập nhỏ kiểm tra kiến thức trong bài đọc (05 bài): | 40% |
| 3. Chọn, Báo cáo, và hoàn thiện Tiểu luận kết thúc môn học: | 50% |
| - Đề cương, Bài trình bày, Thảo luận tại seminar: | 10% |
| - Bài viết: | 40% |

Chuẩn bị và tham gia thảo luận ở lớp, 10%:

Môn học này kết hợp thuyết giảng và thảo luận. Số giờ thảo luận tình huống tăng dần vào cuối khóa học. Học viên sẽ được đánh giá thông qua quá trình chuẩn bị đọc tài liệu và thảo luận về tình huống trên lớp.

Bài tập nhỏ kiểm tra kiến thức, 40% :

Nhằm kiểm tra các bài đọc trong các tuần học, học viên phải tham gia đủ 05 bài kiểm tra. Hình thức nộp bài kiểm tra (bằng file mềm và bản in) tuân theo quy định chung của FETP.

Học nhóm, chọn đề tài, báo cáo, viết Tiểu luận kết thúc môn học: 50%

Áp dụng kiến thức học được vào thực tế địa phương, ngành hay lĩnh vực học viên đang công tác, mỗi học viên phải tự đề xuất một chủ đề viết một bài Tiểu luận, bản chất là một bài báo cáo chính sách để tham gia vào 04 lĩnh vực thảo luận, mỗi lĩnh vực không quá 15 người. Mỗi báo cáo có độ dài khoảng 10.000 từ ($\pm 10\%$). Chủ đề thảo luận được gợi ý trong các lĩnh vực sau:

- Đánh giá các chính sách góp phần tăng cường dân chủ cơ sở, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp trong các chính sách địa phương, ví dụ trong giám sát quy hoạch, trong quy trình ngân sách, đầu tư công tại địa phương;
- Đánh giá các chính sách tăng cường sự tham gia của khu vực doanh nghiệp, nhất là khu vực kinh tế tư nhân, đối với các chính sách điều tiết kinh tế của Chính phủ và địa phương, các kênh vận động hành lang, đối thoại doanh nghiệp và chính quyền các cấp;
- Đánh giá các chính sách tăng cường tính minh bạch của chính quyền, quyền tiếp cận thông tin của người dân, tự do báo chí và sự tham gia giám sát của xã hội dân sự đối với chính quyền; thảo luận các diễn biến tự phát gần đây, vai trò của facebook và mạng xã hội;

- Đánh giá các nỗ lực đo lường hiệu lực, hiệu quả của nền hành chính công, các dự kiến và đề xuất chính sách liên quan đến nền công vụ, hiệu lực của đội ngũ công chức, các chính sách phòng chống tham nhũng.

Trong khóa học, nhóm giảng viên sẽ công bố chi tiết thời điểm: (i) đăng ký đề tài, (ii) nộp đề cương chi tiết, (iii) nộp các bài trình bày bằng Power Point, và (iv) nộp bài Tiểu luận cuối cùng. Sau buổi báo cáo trước lớp, học viên có 30 ngày để hoàn thiện và nộp bài viết. Bài viết phải đáp ứng các chuẩn mực hàn lâm của một bài nghiên cứu chính sách công. Hạn nộp bài chậm nhất là ngày 30/09/2016. Hình thức nộp bài (bằng file mềm và bản in) tuân theo quy định chung của FETP.

Lịch học, Nội dung và Bài đọc cho từng buổi học

PHẦN I: KHÁI NIỆM QUẢN TRỊ NHÀ NƯỚC, MỐI QUAN HỆ GIỮA QUẢN TRỊ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN	
G-1	<p>Giới thiệu môn học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tổng quan về môn học - Các yêu cầu đối với học viên <p>Bài đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Acemoglu, <i>Điều gì làm một quốc gia trở nên giàu có</i>, MIT 2009 - Tony Bovaird và Elke Löffler, Chương 1
G-2	<p>Khái niệm quản trị nhà nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản trị nhà nước và Quản lý nhà nước - Những yếu tố cốt lõi của quản trị nhà nước - Giới thiệu các bộ chỉ số WGI, PAPI và Justice Index <p>Bài đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tony Bovaird và Elke Löffler, Chương 2
G-3	<p>Các chức năng của nhà nước - Mối quan hệ giữa quản trị nhà nước và phát triển</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các yêu cầu của quản trị tốt - Đo lường chất lượng quản trị nhà nước - Thảo luận về mối quan hệ giữa quản trị nhà nước và phát triển <p>Bài đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Francis Fukuyama, <i>State-Buiding: Governance and World Order in the 21st Century</i>, Cornell University Press, 2004 (Chương 1)
G-4	<p>Những khó khăn khi du nhập thể chế hiện đại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về du nhập thể chế - Những điều kiện để du nhập thể chế thành công <p>Bài đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Francis Fukuyama, <i>State-Buiding: Governance and World Order in the 21st Century</i>, Cornell University Press, 2004 (Chương 2)
PHẦN II: BỘ MÁY VÀ TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN	
G-5	<p>Dân chủ, ủy trị và các chức năng của cơ quan dân cử</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sự chính danh của chính quyền - Tổng quan về chế độ dân chủ đại diện - Quyền lực lập pháp - Chức năng của cơ quan dân cử <p>Bài đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Bồi dưỡng đại biểu dân cử, (2010): <i>Vai trò đại diện: Giữ mối quan hệ huyết mạch với cử tri</i>

G-6	<p>Tổng quan về trách nhiệm giải trình của chính quyền trung ương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan niệm về trách nhiệm giải trình - Quan niệm về một chính phủ hiệu lực và hiệu quả - Nền hành chính, công vụ và bộ máy chính quyền <p>Bài đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phạm Duy Nghĩa (2014): Trách nhiệm giải trình
G-7	<p>Tổng quan về trách nhiệm giải trình của chính quyền địa phương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về chính quyền địa phương và chính quyền vùng - Phân quyền và phân cấp quản lý <p>Bài đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ADB 2003, Chương 4, 5, 8 (đọc bản pdf, không cần in phát)
G-8	<p>Quản trị các nguồn tài nguyên của Chính phủ: Ngân sách</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy trình ngân sách: Nhìn từ góc độ phân tích chính sách - Quản lý DN có vốn đầu tư nhà nước - Mua sắm của Chính phủ <p>Bài đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Open Budget Survey 2015 http://www.internationalbudget.org/opening-budgets/open-budget-initiative/open-budget-survey/
G-9	<p>Chính sách đối với công chức, viên chức trong khu vực công</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về quyền và nghĩa vụ của công chức, viên chức - Tuyển dụng, đánh giá, đào tạo công chức, viên chức <p>Bài đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ADB 2003 Chương 10-12 (đọc bản pdf, không cần in phát) - VBPL: Luật Cán bộ, công chức (2009), Luật Viên chức (2011)
PHẦN III: MỐI TƯƠNG TÁC GIỮA NGƯỜI DÂN VÀ CHÍNH QUYỀN	
G-10	<p>Tổng quan về sự tham gia của người dân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về sự tham gia của người dân trong hoạt động của chính quyền - Thúc đẩy hợp tác - Phản biện xã hội của Mặt trận tổ quốc <p>Bài đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ADB 2003 Chương 13-14 (đọc bản pdf, không cần in phát) - Tony Bovaird và Elke Löffler, Chương 15-16
G-11	<p>Giám sát của cơ quan dân cử đối với chính quyền</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cử tri, cơ quan dân cử và sự giám sát của cơ quan dân cử - Hiệu lực và hậu quả pháp lý của quy trình giám sát của cơ quan dân cử <p>Bài đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo nghiên cứu (2013): ĐSQ Anh-MEC: <i>Mức độ phản hồi của cơ quan nhà nước đối với khiếu nại, phê bình, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.</i>

	<ul style="list-style-type: none">- Tony Bovaird và Elke Löffler, Chương 19
G-12	<p>Xã hội dân sự</p> <ul style="list-style-type: none">- Quan niệm về xã hội dân sự- Đo lường không gian xã hội dân sự ở Việt Nam <p>Bài đọc:</p> <ul style="list-style-type: none">- ADB 2003 Chương 15 (đọc bản pdf, không cần in phát)- Lê Quang Bình và cộng sự, <i>Báo cáo Phòng trào bảo vệ #6700 cây xanh ở Hà Nội</i>, NXB Hồng Đức, 2016 http://isee.org.vn/Content/Home/Library/473/bao-cao-phong-trao-6700-bao-ve-cay-xanh-o-ha-noi..pdf- Lê Quang Bình và cộng sự, <i>Đánh dấu không gian xã hội dân sự ở Việt Nam</i>, NXB Hồng Đức, 2016 (Viện ISEE ở trên)
G-13	<p>Doanh nghiệp và chính quyền: Vai trò của Hiệp hội kinh doanh đối với quá trình hình thành chính sách</p> <ul style="list-style-type: none">- David Baron, <i>Business and its Environment</i>, Stanford University 2010, Introduction (Chương 4)
G-14	<p>Tiếp cận thông tin: Xây dựng chính quyền minh bạch</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhu cầu tiếp cận thông tin- Quyền tiếp cận thông tin của người dân- Nghĩa vụ cung cấp thông tin của chính quyền <p>Bài đọc:</p> <ul style="list-style-type: none">- Joseph Stiglitz, <i>Sự minh bạch trong chính phủ</i>, in trong: Ngân hàng thế giới, <i>Quyền được nói: Vai trò của truyền thông đại chúng trong phát triển kinh tế</i>, NXB Văn hóa Thông tin (2006) tr. 33-55- ADB 2003 Chương 16 (đọc bản pdf, không cần in phát)- Luật tiếp cận thông tin (2016) xem thêm: http://towardstransparency.vn/vi/viet-nam-can-ap-dung-cac-tieu-chuan-quoc-te-de-thuc-su-bao-ve-quyen-tiep-can-thong-tin-cua-nguoi-dan

	PHẦN IV: CÁC LỰA CHỌN, ĐỀ XUẤT CHÍNH SÁCH CỤ THỂ VÀ THAM LUẬN CỦA HỌC VIÊN
<i>Sáng</i>	- Đánh giá các chính sách góp phần tăng cường dân chủ cơ sở, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp trong các chính sách địa phương, ví dụ trong giám sát quy hoạch, trong quy trình ngân sách, đầu tư công tại địa phương
<i>Chiều</i>	- Đánh giá các chính sách tăng cường sự tham gia của khu vực doanh nghiệp, nhất là khu vực kinh tế tư nhân, đối với các chính sách điều tiết kinh tế của Chính phủ và địa phương, các kênh vận động hành lang, đối thoại doanh nghiệp và chính quyền các cấp
<i>Sáng</i>	- Đánh giá các chính sách tăng cường tính minh bạch của chính quyền, quyền tiếp cận thông tin của người dân, tự do báo chí và sự tham gia giám sát của xã hội dân sự đối với chính quyền; thảo luận các diễn biến tự phát gần đây, vai trò của facebook và mạng xã hội
<i>Chiều</i>	- Đánh giá các nỗ lực đo lường hiệu lực, hiệu quả của nền hành chính công, các dự kiến và đề xuất chính sách liên quan đến nền công vụ, hiệu lực của đội ngũ công chức, các chính sách phòng chống tham nhũng